

Số: 139 /VIH-TCKT

V/v: Thay đổi thành viên HĐQT công ty

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI**
- Mã chứng khoán: **VIH**
- Trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Viglacera, số 1 đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Địa chỉ giao dịch: Nhà máy Viglacera Yên Phong - Khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, Bắc Ninh.
- Điện thoại: 0222.3689234
- Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Tiến Dũng**
- Chức vụ: **Giám đốc công ty**
- Loại thông tin công bố: 24h Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin về việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội.

Ngày 18/03/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội đã thông qua việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

Ông Nguyễn Văn Lý thôi là Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 18/03/2020 (là cổ đông ngoài có đơn xin rút không tham gia Hội đồng quản trị).

Ông Đoàn Hải Mậu tham gia Hội đồng quản trị Công ty, là Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 18/03/2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/03/2020 tại địa chỉ: <http://www.viglacerahanoi.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC, TCKT.

Tài liệu gửi kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/VIH-ĐHĐCĐ ngày 18/03/2020;

- Phụ lục số 03 "Bản cung cấp thông tin" của ông Đoàn Hải Mậu.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP**

(ký và ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Lê Tiến Dũng

**PHỤ LỤC SỐ 03
APPENDIX 03**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULLUM VITAE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

*Bắc Ninh, ngày 18 tháng 03 năm 2020
....., day ... month ... year*

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

1/ Họ và tên /Full name: Đoàn Hải Mậu

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 15/03/1978

4/ Nơi sinh/Place of birth: Phường Ninh Xá , Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): 125320993

Ngày cấp/Date of issue: 21/03/2011

Nơi cấp/Place of issue: CA Bắc Ninh

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Phường Ninh Xá , Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

9/ Số điện thoại/Telephone number: 0912447525

10/ Địa chỉ email/Email: doanhaimau@yahoo.com

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an institution subject to information disclosure Rules: Ủy viên hội đồng quản trị

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in others companies: Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long.

13/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:/Number of shares in possession 0 share, accounting for 0% of registered capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution):

+ Cá nhân sở hữu/ Possess for own account:

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other commitment of holding shares (if any):

15/ Danh sách người có liên quan của người khai*/List of related persons of declarant:

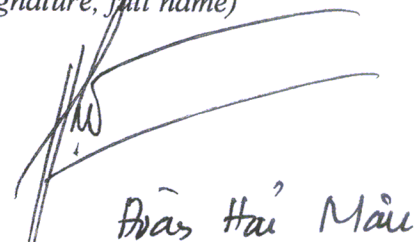
STT No.	Tên cá nhân/tổ chức/ Name of individual/institution al related person	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ Number of ID or Passport (for individual) or Number of Business Registration, License of Operation or equivalent legal documents (for institution), date of issue, place of issue	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ Number of shares/fund certificates in possession, ownership rate of registered capital of the public company, public fund (if any)	Mối quan hệ/ Relationship
1	Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long	Giấy ĐKKD số 2500224026 do Sở kế hoạch đầu tư Tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 29/01/2004		Giám đốc Công ty
2	Nguyễn Thị Điệp	125619848 do Công an Bắc Ninh, cấp ngày 16/03/2011		Vợ
3	Đoàn Hải Linh			Con
4	Đoàn Hải Lâm			Con
5	Nguyễn Thị Mão	125415574 do Công an Bắc Ninh cấp ngày 17/09/2007		Mẹ
6	Đoàn Thị Dung	125556459 Công an Bắc Ninh, Cấp ngày 05/03/2014		Em

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any):

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ Conflict interest with public company, public fund (if any):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)



Đoàn Hải Mão

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006
Related persons are stipulated in Article 34, paragraph 34 of the Law on Securities dated 29th June 2006

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 03 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội;
- Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội ngày 18/03/2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội được tổ chức tại Hội trường Nhà máy Viglacera Yên Phong, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, ngày 18/03/2020 với 13 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 5.079.941 cổ phần bằng 90,71 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và báo cáo kết quả SXKD năm 2019 của Ban Giám đốc như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	SS TH/KH 2019
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	21.000	21.538	103
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	17.100	16.403	96
3	Thu nhập bình quân	Trđ/ng	10.200	10.800	106
4	Phải thu khách hàng	trđ	47.900	41.144	86
5	Doanh thu	trđ	564.600	578.773	103



Phân biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí:	5.079.941	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không nhất trí:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 2. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty năm 2019, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

2.1 Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2019 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2020 (có báo cáo chi tiết kèm theo)

2.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019	17.306.241.374
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	4.524.164.295
3	Thù lao HĐQT	216.000.000
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty	865.312.069
5	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% VDL, dự kiến chi trong quý III/2020	5.600.000.000
6	Lợi nhuận để lại năm sau dùng vào công tác tái cơ cấu tài chính cho Công ty	6.100.765.010

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí:	5.079.941	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không nhất trí:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất	m ²	10.361.204
2	Doanh thu thuần	Đồng	569.112.754.778
3	Vốn điều lệ	Đồng	56.000.000.000
4	Nộp Ngân sách nhà nước	Đồng	33.169.624.657

5	Thu nhập bình quân/1 người/1 tháng	Đồng	10.800.000
6	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	Đồng	474.701.083.726
7	Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ	Đồng	478.453.697.897
8	Khấu hao TSCĐ trong năm	Đồng	16.403.064.074
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	15.080.547.651

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí: 5.079.941 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 4: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT trực tiếp tham gia điều hành, Ban kiểm soát năm 2019.

Theo quy chế quản lý người đại diện số 24/TCT-HĐQT ngày 27/01/2016 của Tổng công ty Viglacera và theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 26/03/2019:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 216.000.000 đồng
- Thù lao Ban kiểm soát: 78.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí: 5.079.941 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 5. Thông qua việc sử dụng 4.524.164.295 đồng từ quỹ đầu tư phát triển trích từ lợi nhuận năm 2019 của Công ty làm vốn đối ứng cho dự án đầu tư năm 2020:

- Nhà máy Viglacera Hải Dương: Kênh hiệu ứng máy in KTS sản xuất sản phẩm sân vườn dày 15 mm trên dây chuyền số 1 và số 2; Kho thành phẩm số 5 (3000m²)
- Nhà máy Viglacera Yên Phong: Dây chuyền mài cạnh và đóng gói tự động trên DC số 2

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí: 5.079.941 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2020 với các nội dung sau:

6.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	23.000
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	17.200
3	Thu nhập bình quân	Trđ/ng	11.600
4	Phải thu khách hàng	trđ	37.800
5	Doanh thu	trđ	595.000

6.2 Công tác đầu tư và sửa chữa định kỳ tài sản cố định năm 2020:

Thực hiện quy trình đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của Nhà nước ban hành các hạng mục sau:

TT	Tên Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	Thời gian thực hiện	KH Giá trị đầu tư năm 2020 (tr.đồng)
I	Nhà máy Hải Dương	Tr.đ			5.500
1	Kênh hiệu ứng máy in KTS sản xuất sản phẩm sân vườn dày 15 mm trên dây chuyền số 1 và số 2		2	Quý I,II/2020	3.000
2	Kho thành phẩm số 5 (3000m ²)		1	Quý I,II/2020	2.500
II	Nhà máy Yên Phong				12.500
1	Dây chuyền mài cạnh và đóng gói tự động trên dây chuyền số 2	Tr.đ	1	Quý I,II/2020	12.500
	Tổng cộng				18.000

6.3 Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS, mức chia cổ tức, mức thưởng Ban điều hành trong năm 2020:

6.3.1 Dự kiến mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

Thù lao Hội đồng Quản trị các thành viên Đại diện phần vốn Nhà nước thực hiện theo Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác, ban hành kèm theo Quyết định số 88/TCT-HĐQT ngày 10/12/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15 triệu đồng/người/quý
- Thành viên Hội đồng quản trị là Giám đốc: 12 triệu đồng/người/ quý
- Các thành viên HĐQT còn lại: 9 triệu đồng/người/ quý
- Trưởng Ban kiểm soát: 10,5 triệu đồng/người/quý.
- Thành viên Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/người/quý

6.3.2 Dự kiến mức chia cổ tức năm 2020:

- Dự kiến mức chia cổ tức năm 2020 không thấp hơn 10%.

6.3.3 Dự kiến mức thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2020:

- Nếu Lợi nhuận trước thuế năm 2020 vượt 23 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí: 5.079.941 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 7: Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán phê duyệt đồng thời nằm trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Tổng công ty Viglacera-CTCP phê duyệt thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí: 5.079.941 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với các nội dung được trình bày tại bảng dưới đây:

STT	Điều khoản có sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung sau khi sửa đổi, bổ sung
1	Điểm g Khoản 3 Điều 27	Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước	Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền; quyết định phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm chứng quyền.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí:	5.079.941	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không nhất trí:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 9: Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

- Ông Nguyễn Văn Lý thôi là Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty (là cổ đông ngoài có đơn xin rút không tham gia Hội đồng quản trị).
- Ông Đoàn Hải Mậu- Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long tham gia Hội đồng quản trị Công ty.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí:	5.079.941	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không nhất trí:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 10: Thông qua đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty niêm yết cổ phiếu VIH trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí:	5.079.941	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không nhất trí:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 11: Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website [http: www.viglacerahanoi.com.vn](http://www.viglacerahanoi.com.vn).

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí:	5.079.941	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không nhất trí:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 12: Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo các kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí:	5.079.941	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không nhất trí:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội thông qua toàn văn bản tại cuộc họp. Hội đồng Quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN;
- Sở GD CK Hà nội;
- Tổng công ty Viglacera- CTCP;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Giám đốc Công ty;
- Các phòng ban;
- Lưu VP Công ty.

